

Số: 646 /XMCP-VTĐĐ

Cẩm Phả, ngày 17 tháng 5 năm 2024

V/v: Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống phao
tiêu báo hiệu luồng tàu

Kính gửi: Quý đối tác/ khách hàng.

Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý đối tác/ khách hàng báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Phạm vi công việc và các nội dung yêu cầu:

1. Cụ thể phạm vi công việc như sau:

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ/yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Tiến độ cung cấp	Thời gian bảo hành (nếu có)
1	Hệ thống giao thông vận tải ngoài Nhà máy.	Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống phao tiêu báo hiệu luồng tàu	Lần	01	60 ngày	

2. Điều kiện thanh toán:

Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 120 ngày kể từ ngày hai bên nghiệm thu dịch vụ.

II. Nội dung đề nghị Báo giá.

Trên tinh thần hợp tác, Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý Công ty báo giá theo các nội dung như sau:

1. Biểu mẫu đề nghị báo giá:

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ/yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp	Thời gian bảo hành (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)	(7)	(8)
1								
2								
	Tổng cộng							
	Thuế GTGT							
	Tổng cộng giá trị sau thuế							

2. Điều kiện thanh toán:
3. Các yêu cầu/đề xuất khác nếu có:
4. Thời gian có hiệu lực của báo giá:

Báo giá được gửi Bản gốc hoặc bản Scan cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả trước 14h00, ngày 21/5/2024 theo địa chỉ dưới đây:

- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.
- Địa chỉ: Km6, QL 18A, Phường Cẩm Thạch, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.

- ĐT: 0203.3721.996 -868

Fax: 0203.3714.605.

Mong nhận được sự hợp tác của Quý đối tác/ khách hàng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,VTĐĐ,Si02.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Hoàng Quang Thoa

080
NG
PH
MÀ
M F
T.C

NỘI DUNG CÔNG VIỆC (dự kiến)

TT	Hạng mục	Mô tả/Yêu cầu kỹ thuật của dịch vụ	ĐVT	KL	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
A	BAO DƯỠNG PHAO (1+2+3)	Thực hiện bảo dưỡng theo quy định chuyên ngành và tuân thủ các Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu. Nội dung cụ thể và các bước thực hiện như sau:			
1	Bảo dưỡng phao D=1,4m	<ul style="list-style-type: none"> - Trục phao lên tàu chuyên dụng, kiểm tra thiết bị, phụ kiện của phao, xích, rùa, vệ sinh đèn hiệu, kiểm tra ánh sáng, chớp; - Sửa chữa những hư hỏng thông thường (nếu có); - Cao hà, gỡ ri; - Sơn chống rỉ, sơn màu và sơn chống hà; - Thả phao đúng vị trí cũ, đo tọa độ và điều chỉnh các phao sai lệch về đúng vị trí (theo tọa độ của Thông báo hàng hải). - Yêu cầu về chất lượng công việc: 	Phao	14,00	
2	Bảo dưỡng phao D = 2,0m	<ul style="list-style-type: none"> + Cao hà, gỡ ri sạch sẽ, rửa phao bằng nước ngọt; + Sơn chống rỉ M Hải Phòng (hoặc tương đương), yêu cầu phủ kín toàn bộ phao báo hiệu thân phao, tiêu thị, đuôi phao, xích phao và phơi khô trước khi chuyển sang sơn màu; + Sơn màu M Hải Phòng (hoặc tương đương), yêu cầu phủ kín thân phao, tiêu thị. Đối với phao hàng hải sơn màu đỏ các phao có số hiệu chẵn, sơn màu xanh lục các phao có số hiệu lẻ. Đối với phao báo hiệu tuyến đường dẫn và cảng Hà Chanh sơn màu vàng; Phơi khô phao trước khi chuyển loại sơn; + Sơn chống hà RP3 Hải Phòng (hoặc tương đương), yêu cầu phủ kín 4/5 thân phao (phần ngập nước). 	Phao	2,00	
3	Bảo dưỡng phao D =2,4m	<ul style="list-style-type: none"> + Sơn chống hà RP3 Hải Phòng (hoặc tương đương), yêu cầu phủ kín 4/5 thân phao (phần ngập nước). 	Phao	7,00	
B	SỬA CHỮA PHAO (I+II+III)	<ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp cùng bảo dưỡng tiến hành sửa chữa, gò nắn những chỗ móp méo, cong vênh; Hàn vá các vị trí bục thủng, thân phao, thay thế các vật tư thiết bị, vật liệu phục vụ sửa chữa: thép tấm, que hàn, ô xy, khí ga và các vật tư thay thế theo nội dung công việc cụ thể dưới đây, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. 	Kg	2.290,32	
I	Sửa chữa phao lồng Hàng Hải		Kg	2107,18	
1	Phao 1	Thay cần phao	Kg	391,02	

		Thay lồng đèn, tiêu thị	Kg	31.72
		Nắp tủ đấm	Kg	33.33
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
2	Phao 3	Thay cần phao	Kg	391.02
		Thay lồng đèn, tiêu thị	Kg	31.72
		Nắp tủ đấm	Kg	16.66
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
3	Phao 4	Gia cường giá đèn	Kg	89.53
		Nắp tủ đấm	Kg	33.33
		Gia cường lồng đèn	Kg	0.62
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
4	Phao 5	Thay cần phao	Kg	391.02
		Thay lồng đèn, tiêu thị	Kg	31.72
		Nắp tủ đấm	Kg	33.33
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
5	Phao 6	Thay cần phao	Kg	391.02
		Thay lồng đèn, tiêu thị	Kg	36.49
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
6	Phao 7	Gia cường giá đèn	Kg	23.38
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
7	Phao 8	Hàn vá thân phao	Kg	12.56
8	Phao 9	Hàn vá thân phao	Kg	12.56
9	Phao 10	Hàn vá thân phao	Kg	12.56
10	Phao 11	Hàn vá thân phao	Kg	12.56
11	Phao 12	Gia cường giá đèn	Kg	24.25
		Hàn vá thân phao	Kg	18.84
12	Phao 13	Hàn vá thân phao	Kg	12.56
II	Sửa chữa phao tuyến cầu dẫn		Kg	151,74
1	Phao 1	Nối vành chống va	Kg	7.70
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
2	Phao 2	Nối vành chống va	Kg	19.34
		Mã bắt vành chống va	Kg	6.59
		Hàn vá thân phao	Kg	12.56
3	Phao 3	Hàn vá thân phao	Kg	12.56
4	Phao 4	Hàn vá thân phao	Kg	15.70
5	Phao 5	Hàn vá thân phao	Kg	15.70
6	Phao 6	Hàn vá thân phao	Kg	15.70
7	Phao 7	Hàn vá thân phao	Kg	15.70
8	Phao 9	Hàn nối vành chống va, nắn tiêu thị	Kg	1.93
9	Phao 10	Hàn vá thân phao	Kg	15.70

III	Sửa chữa phao căng Hà Chanh		Kg	31,40	
1	Phao PHC02	Hàn và thân phao	Kg	15,70	
2	Phao PHC04	Hàn và thân phao	Kg	15,70	
C	Thay thế xích và phụ kiện phao (1+2+3+4+5)	(Theo bản vẽ sơ đồ liên kết phao + rùa neo phao D=1,4m và phao D=2,4m đính kèm)			
1	Cung cấp, thay thế xích và phụ kiện phao D =1,4m	Cung cấp, thay thế xích và phụ kiện phao số 02, 05, 10 luồng cầu dẫn. Yêu cầu như sau: - Xích quai phao $\Phi 28$; - Xích rùa phao $\Phi 28$ - Ma ní thường $\Phi 32$; - Măt may $\Phi 32$; - Vòng nối xích $\Phi 34$; - Con quay $\Phi 34$	bộ	3,00	
2	Cung cấp, thay thế bộ sung ma ní phao D =1,4m	Cung cấp, thay thế phụ kiện phao số 01, 03, 04, 06, 07, 09 luồng cầu dẫn. Yêu cầu như sau: - Ma ní thường $\Phi 32$;	bộ	6,00	
3	Cung cấp, thay thế xích và phụ kiện phao D =2,4m	Cung cấp, thay thế xích và phụ kiện phao số 01, 04 luồng hàng hải. Yêu cầu như sau: - Xích quai phao $\Phi 38$; - Ma ní thường $\Phi 42$; - Vòng nối xích $\Phi 44$; - Con quay $\Phi 40$;	bộ	2,00	
4	Cung cấp, thay thế xích và phụ kiện phao D =2,4m	Cung cấp, thay thế xích và phụ kiện phao số 05 luồng hàng hải. Yêu cầu như sau: - Xích rùa phao $\Phi 38$; - Ma ní thường $\Phi 42$;	bộ	1,00	
5	Cung cấp, thay thế phụ kiện phao D =2,4m	Cung cấp, thay thế xích và phụ kiện phao số 03, 08 luồng hàng hải. Yêu cầu như sau: - Ma ní thường $\Phi 42$; - Vòng nối xích $\Phi 44$; - Con quay $\Phi 40$;	bộ	2,00	
D	Hành trình di chuyển giữa các phao và thu hồi phao	Hành trình di chuyển tới các vị trí báo hiệu cần bảo dưỡng, sửa chữa, và thu hồi phao báo hiệu			

1	Di chuyển giữa các phao luồng hàng hải và cầu dẫn	Phương tiện di chuyển trong phạm vi khu vực luồng hàng hải và cầu dẫn	km	17.00	
2	Di chuyển giữa các phao tại cảng sét Hà Chanh	Phương tiện di chuyển trong phạm vi khu vực cảng sét hà chanh	km	1.00	
3	Di chuyển để bảo dưỡng và thu hồi báo hiệu	Phương tiện di chuyển từ khu vực cảng nhà máy đến cảng xuất sét Hà Chanh và thu hồi phao P01, P03 (đi và về)	km	50,00	
4	Thu hồi phao báo hiệu về kho nhà máy	Công tác thu hồi 03 báo hiệu và vận chuyển về nhà máy (bao gồm cả thu hồi phao neo bến xuất tàu 2.000)	lần	1.00	